

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NNMT
Vv triển khai thi hành các
quy định của pháp luật về tài
nguyên nước liên quan đến
phân quyền, phân cấp và chính
quyền địa phương 02 cấp

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2025

Kính gửi:

- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính;
- UBND các xã, phường, đặc khu.

Ngày 12/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 131/2025/NĐ-CP quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. Ngày 19/6/2025, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025. Theo đó, lĩnh vực tài nguyên nước đã phân quyền, phân cấp nhiều nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường cho UBND cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện. Thực hiện Công văn số 3565/BNNMT-TNN ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai thi hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước liên quan đến phân quyền, phân cấp và chính quyền địa phương 02 cấp. Để triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên; trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 4608/TTr-SNNMT ngày 30/6/2025, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Nghiên cứu, quán triệt, tập huấn và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện truyền thông hoặc các hình thức phù hợp khác để bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định của các văn bản nêu trên.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với các công trình khai thác nước để cấp cho sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, trong đó lưu ý trình tự xác định và công bố đối với công trình có vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên địa bàn hai tỉnh trở lên (khoản 1 Điều 30 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP và Điều 3 Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT);

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh phê duyệt, công bố hoặc rà soát, cập nhật, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh, hoàn thành trước ngày 01/7/2026 (khoản 5 Điều 97 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước), trong đó bổ sung hồ ao đầm phá không được san lấp thuộc nguồn nước mặt liên tỉnh (nếu có) theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung, cấp lại, chấp thuận trả lại, đình chỉ hiệu lực, thu hồi giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận nội dung về phương án chuyển nước đối với các dự án quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, điều chỉnh, truy thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, ***bao gồm cả các Giấy phép đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp còn hiệu lực*** (khoản 3 Điều 31 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP), trong đó lưu ý đối với công trình khai thác nước để cấp cho sinh hoạt đã được cấp giấy phép **trước ngày 01/7/2024** phải hoàn thành việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho mục đích sinh hoạt chậm nhất là **ngày 31/12/2025** (khoản 3 Điều 85 và khoản 2 Điều 86 Luật Tài nguyên nước);

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, chấp thuận trả lại, tạm dừng, đình chỉ, thu hồi giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất theo quy mô quy định tại khoản 4 Điều 31 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP.

- Đôn đốc các công ty khẩn trương nộp hồ sơ kê khai hoặc điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho sinh hoạt theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP; thủ tục, biểu mẫu theo quy định tại Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT (tránh vi phạm quy định tại Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ);

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tham mưu UBND tỉnh xây dựng mức phí thăm định cấp giấy phép về tài nguyên nước và hành nghề khoan nước dưới đất đối với các nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện được quy định tại Nghị định 136/2025/NĐ-CP;

- Bố trí nguồn lực tổ chức lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân có liên quan về tác động của công trình khai thác nguồn nước theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP;

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 14/6/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Trong đó, lưu ý các nhiệm vụ: Khoanh định, công bố, điều chỉnh danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; Điều chỉnh Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp đối với hồ, ao, đầm, phá thuộc nguồn nước mặt nội tỉnh hoàn thành trước ngày 01/7/2026 theo quy định,... trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi mới. Đối với các nội dung có kinh phí thực hiện, lập nhiệm vụ và dự toán gửi Sở Tài chính kịp thời tổng hợp chung vào dự toán ngân sách tỉnh năm 2026, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định làm cơ sở thực hiện năm 2026.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh làm cơ sở cho việc tính, phê duyệt, điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

4. UBND các xã, phường, đặc khu

Tổ chức đăng ký khai thác nước dưới đất theo thẩm quyền quy định tại Điều 23 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP, hồ sơ, biểu mẫu theo quy định tại Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: CVP, PCVP(NNMT);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT.621

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền